

Số: /BC-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Công văn số 6217/SNV-XDCQ&CTTN ngày 15/8/2025 của Sở nội vụ thành phố Hải Phòng về thực hiện công tác dân vận chính quyền 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng các ban, ngành, đoàn thể đã tập trung chỉ đạo triển khai nhiệm vụ công tác dân vận giai đoạn 2021-2025, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt, triển khai các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của đảng pháp luật của Nhà nước về thực hiện công tác dân vận. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và có báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 03 CTr/BDVTW-BCSĐCP; xác định cụ thể nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; gắn việc triển khai nhiệm vụ chính trị chuyên môn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của cơ quan, đơn vị; việc triển khai chấm điểm tiêu chí, đánh giá xếp loại công tác dân vận hằng năm; xây dựng các chuyên đề thi đua về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thi đua dân vận khéo, dân vận chính quyền giai đoạn 2021-2025.

2. Tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về công tác dân vận chính quyền. Việc quán triệt được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban hoặc lồng ghép với việc triển khai nhiệm vụ chính trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận của hệ thống chính trị, gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường; chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến ngày càng được nâng cao với nhiều hình thức đa dạng,

phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, đảm bảo đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin.

3. Công tác dân vận chính quyền có sự đổi mới rõ hơn về nhận thức và cách thức thực hiện theo hướng chủ động, tích cực trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; qua đó phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chuyển biến tích cực về phong cách làm việc, trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân; các hiện tượng quan liêu, tham nhũng, gây phiền hà cho dân đã giảm. Mối quan hệ của chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân ngày càng gắn bó, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác thể chế, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Trung ương và Thành phố liên quan đến công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận

- Để thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, địa phương đã tham gia góp ý vào các dự thảo, sửa đổi bổ sung một số chính sách quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của hệ thống pháp luật, nhất là những vấn đề mang tính cốt lõi, cấp bách đang là điểm nghẽn trong quá trình tổ chức thực hiện góp phần quan trọng xây dựng nền hành chính phát triển theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Tập trung triển khai thực hiện Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; thực hiện quy định về cơ cấu ngạch công chức, qua đó đã giải quyết cơ bản những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục được xác định là khâu đột phá để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức gắn với chuyển đổi số quốc gia; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, bồi dưỡng theo vị trí việc làm (VTVL) và đạo đức công vụ. Xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; đồng thời xác định đối tượng, thực hiện chính sách tinh giản biên chế linh hoạt, hợp lý hơn theo quy định

- Tiếp tục triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Chỉ thị số 26/CT-UBND, ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới trên địa bàn thành phố” (Đông Hải Phòng); chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (tây Hải Phòng).

2. Kết quả công tác tuyên truyền, vận động người dân nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân

Cấp ủy, chính quyền đã quan tâm, triển khai nghiêm túc công tác dân vận; quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới. Tập trung chỉ đạo, quán triệt các nghị quyết, kết luận, quyết định, chỉ thị, chương trình mục tiêu quốc gia, của Trung ương, thành phố có liên quan. Tình hình đời sống, kinh tế địa phương cơ bản ổn định; hệ thống kết cấu hạ tầng từng bước được nâng cấp. Các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo chấp hành quy định của pháp luật, được quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân sinh hoạt. Việc tổ chức các nghi lễ, lễ hội văn hóa dân gian theo nghi thức, tập tục truyền thống đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần, tín ngưỡng của Nhân dân địa phương; từ đó góp phần giữ gìn phong tục tập quán và bản sắc văn hóa truyền thống của Nhân dân. Công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nghèo, cận nghèo bảo đảm, kịp thời.

3. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương, cơ quan, đơn vị; các cuộc vận động, các phong trào thi đua, các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân gắn với chủ đề hàng năm của thành phố, địa phương

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh, xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/6/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; vận động tham gia các phong trào đi đầu yêu nước, cuộc vận động gắn với công tác dân vận trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía

sau” để góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố lòng tin của Nhân dân.

- “Dân vận khéo” trở thành phong trào sâu rộng trên mọi lĩnh vực chính trị - xã hội, trong mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Phong trào đã góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có trọng tâm, hiệu quả, nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác dân vận; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động giám sát thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác, trong sinh hoạt để cán bộ, đảng viên tin tưởng và noi theo.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác dân vận của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân về phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về dân vận tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Nội dung tuyên truyền được vận dụng linh hoạt, phù hợp, gắn với việc tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện hoặc lồng ghép trong hội nghị giao ban, tập huấn, bồi dưỡng, tập trung tuyên truyền trên các thông tin đại chúng, thông qua các tin, bài, về công tác dân vận. Người đứng địa phương tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân, coi trọng, lắng nghe ý kiến và giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Ban Đảng nắm chắc tình hình để kịp thời phản ánh và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền những chủ trương, giải pháp đúng đắn, giải quyết có hiệu quả, hài hòa lợi ích cho người dân.

- Công tác động viên, khen thưởng, nhân rộng các mô hình điển hình tập thể, cá nhân trong công tác dân vận nói chung và phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng được cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội xã quan tâm kịp thời; qua đó biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phê bình, nhắc nhở những tổ chức, cá nhân còn hạn chế trong tổ chức thực hiện. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng vận động Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận được lồng ghép, triển khai trong kế hoạch, công tác đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; bảo đảm thiết thực, có hiệu quả. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận.

4. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021

của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính

a. Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc nơi thực hiện thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được xác định là một trong những trọng tâm chỉ đạo, điều hành của địa phương, qua đó địa phương nghiêm túc quán triệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong giai đoạn 2021-2025. Tích cực rà soát, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Đến nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã là 389 TTHC, tạo môi trường đầu tư kinh doanh TTHC lành mạnh, thuận lợi.

b. Kết quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính. Thực hiện Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ;

- Ngay từ đầu giai đoạn địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Việc xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành địa phương góp phần đổi mới lề lối, phương thức làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Việc xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được địa phương quan tâm, thúc đẩy thực hiện.

c) Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị. Chỉ số cải cách hành chính của địa phương và Chỉ số mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính giai đoạn 2021-2025 đạt kết quả cao.

5. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân

- Địa phương đã tập trung quán triệt, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các chỉ thị, quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần, trách nhiệm, thái độ trong thực hiện nhiệm vụ, trong văn hóa công sở, đạo đức công vụ; bám sát quan điểm, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của thành ủy, căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ và đối tượng cụ thể để cụ thể hóa thành chương

trình, kế hoạch triển khai tại cơ quan, đơn vị; chú trọng trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào quá trình xây dựng, triển khai, giám sát, đánh giá và thực hiện.

- Qua công tác triển khai thực hiện đã tạo nên sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính; bước đầu hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ cũng như ứng xử tại cộng đồng; góp phần xây dựng môi trường văn hóa công sở văn minh, thân thiện, liêm chính, kiến tạo, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo phương châm “Trọng dân, gần dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói”, “Nói dân hiểu”, “Làm dân tin”; khắc phục bệnh thành tích, hành chính, quan liêu.

- Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định về đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

- Về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thành phố, địa phương đã tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ; đẩy mạnh công tác kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm những sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, đề ra các giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

6. Kết quả thực hiện tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân và giải quyết các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, vượt cấp, ngừng việc tập thể; tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm; công tác tôn giáo, dân tộc; công tác bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương

- Ban hành Quy chế tiếp công dân, lịch hàng tuần về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, các vụ việc khiếu kiện đông người. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện theo tinh thần chỉ đạo Trung ương, UBND thành phố và đã đạt được những kết quả

quan trọng, góp phần tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, chính quyền địa phương.

- Hàng năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, địa phương đã xây dựng kế hoạch và triển khai hội nghị để nhân dân đối thoại trực tiếp với người đứng đầu (*Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã*) nhằm giải quyết quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

7. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh

Nhằm phát huy quyền làm chủ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và của Nhân dân, UBND thành phố tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; cụ thể hóa thành văn bản hướng dẫn, thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức Đại hội Đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029 trang trọng, thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ. Triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa UBND với Thường trực HĐND, Ban đảng, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026 ngày càng chặt chẽ, đạt được nhiều kết quả. Trong quá trình triển khai đã ban hành các văn bản về nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh của địa phương, quy chế phối hợp về việc tiếp xúc cử tri, quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực MTTQ Việt Nam trong nâng cao chất lượng giám sát... Việc phối hợp đã giúp cho địa phương làm tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Giai đoạn 2021-2025, công tác dân vận tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai sát sao và kịp thời; bám

sát chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu tại Chỉ thị số 33/CT-TTg và Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP được cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, chủ đề thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị chuyên môn.

- Tập trung thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, trong đó có nhiệm vụ công tác dân vận. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế được ưu tiên, tập trung nguồn lực để thực hiện nhằm đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả nền hành chính theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; trong đó có thể chế về thực hiện dân chủ ở cơ sở đã được hoàn thiện theo hướng tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của người dân. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan nhà nước và văn hóa công vụ được tăng cường. Công tác cải cách hành chính, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

- Mọi quan hệ giữa chính quyền với MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được củng cố, tăng cường, tạo thuận lợi trong vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò, quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia ý kiến, quyết định chính sách có liên quan đến cuộc sống, những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước. Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai rộng khắp, được đông đảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia, thực sự đi vào đời sống của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; huy động được nhiều nguồn lực với nhiều mô hình “Dân vận khéo” phát huy và nhân rộng. Công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được chỉ đạo thực hiện hiệu quả, giải quyết dứt điểm các vụ việc kéo dài, phức tạp.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

Việc quán triệt, tổ chức thực hiện công tác dân vận tại một số cơ quan, đơn vị đôi khi vẫn còn hình thức, chưa thực sự gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Công tác thông tin, tuyên truyền những chính sách liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích thiết thực của người dân chưa kịp thời. Một số cơ chế chính sách vẫn còn chồng chéo, áp dụng thiếu thống nhất. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, các thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đáp ứng yêu cầu.

b) Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

Việc triển khai các văn bản liên quan đến công tác dân vận còn chậm. Một số cán bộ làm công tác dân vận còn hạn chế về trình độ, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, chưa có sự chủ động trong công tác tham mưu, nghiên cứu việc triển khai các văn bản về công tác dân vận; cơ chế, chính sách và điều kiện làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận còn nhiều khó khăn. Cơ chế phối hợp hoạt động của một số cơ quan trong hệ thống chính trị về công tác dân vận chưa đồng bộ; MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa có sự đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, công tác giám sát, phản biện còn lúng túng. Công tác nắm bắt tư tưởng, tâm tư của cán bộ, công chức, viên chức công tác dự báo, nắm chắc tình hình Nhân dân có nơi, có lúc chưa kịp thời, chưa sâu sát. Một bộ phận công chức, viên chức có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, chưa thể hiện tinh thần, trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân chưa cao; chưa chú trọng việc xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

1. Khắc phục những tồn tại hạn chế trong thời gian qua.
2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 16/CTTTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-UBND, ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới trên địa bàn thành phố”.
3. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân vận, nghiêm túc chấp hành các quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; cầu thị, lắng nghe và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ những vấn đề cụ thể liên quan đến đời sống, sản xuất của nhân dân.
4. Tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân học tập Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” cho cán bộ, đảng viên, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.
5. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp. Chỉ thị số 21/CT-UB ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
6. Đẩy mạnh công tác Dân vận chính quyền trong việc xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là những vụ khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài, tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần vào sự ổn định và phát triển của địa phương. Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả tiếp công dân, nhất là

trách nhiệm của người đứng đầu gắn với việc xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, công khai lịch tiếp công dân;

Trên đây là báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2021 – 2025 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng. Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT. PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Cát

-